

Số: /QĐ-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, chỉnh trang khu Trung tâm Văn hóa - Thể thao cũ và Trụ sở Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch huyện Triệu Sơn.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quy định chi tiết một số nội dung quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 07/10/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Triệu Sơn khóa XVIII, kỳ họp thứ 3 về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, chỉnh trang khu Trung tâm Văn hóa - Thể thao cũ và Trụ sở Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch huyện Triệu Sơn;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế và hạ tầng tại báo cáo thẩm định số 253/TĐ-KTHT ngày 20 /12/2021 và Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện tại Tờ trình số 599/TTr-UBND ngày 06/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình: Cải tạo, chỉnh trang khu Trung tâm Văn hóa - Thể thao cũ và Trụ sở Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch huyện Triệu Sơn với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Cải tạo, chỉnh trang khu Trung tâm Văn hóa - Thể thao cũ và Trụ sở Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch huyện Triệu Sơn.

2. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng - cấp IV.

3. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn.

4. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

5. Các giải pháp thiết kế chủ yếu

5.1. Hiện trạng hư hỏng:

5.1.1. Trụ sở Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch:

a) Trụ sở:

- Gạch lát nền nhà bị vỡ nhiều, một số chỗ bị phồng dộp;
- Sơn nhà đã bị phai màu, nham nhỡ, ẩm mốc.
- Sê nô, sảnh một số chỗ bị thấm nước.
- Lan can cầu thang, hành lang bị bong tróc sơn gây mất mỹ quan; song cửa sổ bị hoen gỉ.

- Bậc tam cấp bên hông và bậc thang phần granito đã xuống cấp.

- Nhà vệ sinh bị xuống cấp, thiết bị vệ sinh bị hư hỏng.

b) Cổng, tường rào: Cổng, tường rào sơn bị phai màu, rêu mốc.

c) Nhà để xe: Nhà để xe không phù hợp, cần tháo dỡ.

d) Sân: Lớp bê tông sân nền cũ bị hư hỏng, cần lát lại.

5.1.2. Khu Trung tâm Văn hóa - Thể thao cũ:

- Cổng, tường rào bị rêu mốc, vôi ve phai màu.

- Cánh cửa cổng bị hư hỏng 1 phần, rào sắt bị bong sơn, hoen gỉ.

- Sân khấu: Lớp vôi, ve bụi bị phai màu; mái tôn bị hư hỏng.

- Nhà vệ sinh: Tường nhà vệ sinh bị rêu mốc.

- Mặt sân không bằng phẳng, cỏ mọc không đều.

5.2. Cải tạo, sửa chữa

5.2.1. Trụ sở Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch:

a) Trụ sở:

- Bóc bỏ lớp gạch lát nền nhà bị hư hỏng, lát lại bằng gạch Ceramic KT 600x600mm;

- Cạo bỏ lớp sơn tường, trần cũ, trát VXM M75 trám vá tường; sơn lại toàn bộ nhà bằng 1 nước lót, 2 nước phủ.

- Chống thấm sê nô, sảnh và phần mái không lợp tôn chống nóng.

- Cạo bỏ, sơn lại lan can cầu thang, lan can hành lang, hoa sắt cửa sổ bằng 1 lớp lót, 2 lớp phủ.

- Trát lại granito bậc tam cấp bên hông và bậc thang. Lát đá granit bậc tam cấp sảnh chính.

- Nhà vệ sinh: Bóc bỏ và ốp lại tường nhà vệ sinh bằng gạch Ceramic KT 300x600mm, nền nhà chống thấm và lát lại bằng gạch Ceramic chống trơn KT 300x300mm. Thay thế các thiết bị nhà vệ sinh và đóng trần bằng tấm nhựa.

- Tháo dỡ chữ đắp “Đài phát thanh - Truyền hình Triệu Sơn không còn phù hợp” và lắp lại chữ “Trung tâm văn hóa, thể thao và du lịch huyện Triệu Sơn” bằng Inox.

- Thay thế một số thiết bị điện.

b) *Cổng, tường rào*: Cạo bỏ, sơn lại cổng, tường rào bằng 1 nước lót, 2 nước phủ.

c) *Nhà để xe*: Tháo dỡ nhà để xe không còn phù hợp.

d) *Sân*: Lát lại sân bằng gạch Tezaro KT 400x400x33mm.

5.1.2. *Khu Trung tâm Văn hóa - Thể thao cũ*:

- Cạo bỏ, quét lại vôi, ve cổng, tường rào bằng 1 nước lót, 2 nước màu phân xây trát.

- Cạo bỏ, sửa chữa cổng chính và sơn lại cánh cửa cổng và rào sắt bằng 1 lớp lót, 2 lớp phủ. Thay tên chữ mới bằng Inox.

- Sân khấu: Cạo bỏ, sơn lại bục sân khấu bằng 1 nước lót, 2 nước phủ; tháo dỡ và lợp lại mái bằng tôn liên doanh dày 0,4mm.

- Trát lại bậc tam cấp bằng VXM M75 dày 2cm.

- Nhà vệ sinh: Cạo bỏ và quét lại vôi, ve tường nhà vệ sinh.

- Cất, dọn cỏ và san lại nền sân bóng tạo bằng phẳng.

6. Giá trị dự toán và nguồn vốn:

6.1. Giá trị dự toán: 891.995.000 đ.

(Tám trăm chín mươi một triệu, chín trăm chín mươi lăm ngàn đồng chẵn)

Trong đó:

- Chi phí xây lắp	734.747.000 đ
- Chi phí QLDA	23.018.000 đ
- Chi phí TVĐTXD	75.889.000 đ
- Chi phí khác	15.865.000 đ
- Chi phí dự phòng	42.476.000 đ

(có biểu chi tiết kèm theo)

6.2. *Nguồn vốn*: Vốn ngân sách huyện và các nguồn hợp pháp khác.

7. **Hình thức quản lý dự án**: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

8. **Thời gian thực hiện**: Năm 2021-2022.

Điều 2. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Triệu Sơn chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng Luật Xây dựng và các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc kho bạc huyện; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3 QĐ;
- Lưu: VT, KTHT.

CHỦ TỊCH

Vũ Đức Kính

DỰ TOÁN**CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, CHỈNH TRANG KHU TRUNG VĂN HOÁ - THỂ THAO CŨ VÀ TRỤ SỞ TRUNG TÂM VĂN HOÁ, THÔNG TIN, THỂ THAO VÀ DU LỊCH HUYỆN TRIỆU SƠN***Đơn vị tính: VND*

TT	HẠNG MỤC CHI PHÍ	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ VAT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ
I	CHI PHÍ XÂY DỰNG	667.952.067	66.795.207	734.747.274
II	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	23.017.628		23.017.628
III	CHI PHÍ TVĐTXD	68.990.019	6.899.002	75.889.021
1	Khảo sát	3.630.909	363.091	3.994.000
2	Lập Báo cáo KT-KT	43.416.884	4.341.688	47.758.573
3	Giám sát thi công xây dựng	21.942.225	2.194.223	24.136.448
IV	CHI PHÍ KHÁC	15.049.698	815.538	15.865.237
1	Thẩm định báo cáo KT-KT	84.740		84.740
2	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	2.421.130		2.421.130
3	Kiểm toán	8.155.384	815.538	8.970.922
4	Kiểm tra công tác nghiệm thu xây dựng công trình của cơ quan quản lý nhà nước	4.388.445		4.388.445
V	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	38.750.471	3.725.487	42.475.958
1	Dự phòng do phát sinh khối lượng	38.750.471	3.725.487	42.475.958
	TỔNG CỘNG	813.759.883	78.235.234	891.995.118
	LÀM TRÒN			891.995.000
<i>Tám trăm chín mươi một triệu, chín trăm chín mươi lăm ngàn đồng chẵn./.</i>				